

Số: 18 /2016/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 08 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 9 Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động Xúc tiến thương mại;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 409/TTr-SCT ngày 23 tháng 3 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 9 Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, tham gia Hội chợ triển lãm hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, giới thiệu các sản phẩm của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến người tiêu dùng theo quy mô thích hợp với địa bàn tỉnh.

a) Đối với công tác tổ chức: Hỗ trợ 50% các khoản chi tổ chức các hội chợ, triển lãm hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ phát

triển nông nghiệp nông thôn, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam đến người tiêu dùng (Gồm các khoản chi: Thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng; Dịch vụ phục vụ: Điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; Chi phí quản lý của đơn vị tổ chức hội chợ triển lãm; Trang trí chung của hội chợ triển lãm; Tổ chức khai mạc, bế mạc: Giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng; Tổ chức hội thảo: Chi phí thuê hội trường, thiết bị; Chi phí tuyên truyền quảng bá giới thiệu hội chợ triển lãm; Các khoản chi khác). Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

b) Đối với công tác tham gia Hội chợ triển lãm:

+ Đối với đơn vị chủ trì: Hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng triển lãm chung, chi phí trang trí, chi phí vận chuyển, chi phí trực gian hàng, công tác phí cho cán bộ của Đoàn chủ trì (bao gồm cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về chương trình nhưng không quá 3 người).

+ Đối với doanh nghiệp: Hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng triển lãm chung, chi phí trang trí, chi phí vận chuyển và chi phí ăn nghỉ cho doanh nghiệp. Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

Điều 2. Các nội dung khác không sửa đổi, bổ sung thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Bộ Công Thương;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, các phòng;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, (Quế-06.4).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

10/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Trần Ngọc Trai